

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 233/2021/HSPT

Ngày 23/9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huồn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Thuần và ông Nguyễn Đình Triết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Hùng là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy- Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 235/2021/TLPT-HS, ngày 23 tháng 8 năm 2021, đối với các bị cáo Đặng Văn L, Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q, do có kháng cáo của các bị cáo, đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST, ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Các bị cáo kháng cáo:

1. ĐẶNG VĂN L, sinh năm 1969 tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã EK, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Đặng T1 (đã chết) và bà: Bùi Thị E1 (đã chết); Có vợ: Phạm Thị L1, sinh năm 1970; Có 03 con (con lớn nhất 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1999).

Tiền sự: Ngày 04/5/2020, bị Trưởng công an xã EK, huyện Ea, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/12/2020, được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 06/01/2021, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

2. NGUYỄN VĂN S, sinh năm 1979 tại tỉnh Lạng Sơn;

Nơi cư trú: Thôn HT, xã EK, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Tày; Con ông: Nguyễn Văn L2 (đã chết) và bà: Trần Thị K2 (đã chết); Có vợ: Trần Thị H2, sinh năm 1976; Có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2005); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/12/2020, được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 06/01/2021, hiện đang tại ngoại: Có mặt.

3. HÀ VĂN TH, sinh năm 1989 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn HT, xã EK, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Tày; Con ông: Hà Văn D3, sinh năm 1968 và bà: Hoàng Thị N3, sinh năm 1968; Có vợ: HoàngThị C3, sinh năm 1988; Có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/12/2020, được thay đổi bằng biện pháp đi khỏi nơi cư trú ngày 06/01/2021, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

4. VY VĂN T, sinh năm 1983 tại tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn HT, xã EK, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Nùng; Con ông: Vy Văn S4 (đã chết) và bà: Nguy Thị H4, sinh năm 1955; Có vợ: Trương Thị T4, sinh năm 1986; Có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/12/2020, được thay đổi bằng biện pháp đi khỏi nơi cư trú ngày 06/01/2021, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

5. HÀ VĂN Q, sinh năm 1984 tại tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn HT, xã EK, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Nùng; Con ông: Hà Văn T5, sinh năm 1961 và bà: Nông Thị G5, sinh năm 1960; Có vợ: Lộc Thị S5, sinh năm 1986; Có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/12/2020, được thay đổi bằng biện pháp đi khỏi nơi cư trú ngày 06/01/2021, hiện đang tại ngoại - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 31/12/2020, sau khi uống rượu với nhau tại nhà Nguyễn Văn S thuộc Thôn HT, xã EK, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Văn S, Đặng Văn L, Hà Văn Th, Vy Văn T, Hà Văn Q và một người đàn ông tên là N (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài Liêng được, thua bằng tiền; Mỗi ván bài Liêng, mỗi người chơi được chia 03 cây bài tú lơ khơ và người chơi bài phải đặt cược 10.000đ; Sau khi xem bài của mình, người chơi có quyền đặt cược thêm tiền (gọi là tố) nhưng không được vượt quá 100.000đ; Những người chơi chấp nhận tố thêm tiền, thì lật ngửa bài để kiểm tra, người nào có bài lớn nhất, người đó thắng cược; Người nào không tham gia tố thêm tiền, sẽ mất 10.000đ đặt cược trước đó.

Sáu người đánh bạc với nhau được một lúc, thì N thua hết tiền, nên đi về trước; Năm người còn lại tiếp tục đánh bạc với nhau; Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea phát hiện bắt giữ và thu tại chiếu bạc 7.470.000đ.

Quá trình điều tra xác định được: Nguyễn Văn S dùng 600.000đ để đánh bạc; Đặng Văn L dùng 4.700.000đ để đánh bạc; Hà Văn Th dùng 650.000đ để đánh bạc; Hà Văn Q dùng 570.000đ để đánh bạc; Vy Văn T dùng 450.000đ để đánh bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST, ngày 24/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, đã áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Văn L 08 tháng tù về tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

Xử phạt: Nguyễn Văn S 07 tháng tù, Hà Văn Th 06 tháng tù, Vy Văn T 06 tháng tù, Hà Văn Q 06 tháng tù, đều về tội Đánh bạc.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 30/6/2021, các bị cáo Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; Ngày 07/7/2021, bị cáo Đặng Văn L có đơn kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đặng Văn L, Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q khai nhận: Khoảng 21 giờ, ngày 31/12/2020, các bị cáo cùng với một người đàn ông tên N, đánh bạc với nhau tại nhà S, bằng hình thức đánh bài Liêng được, thua bằng tiền; Sau khi N đánh bạc thua hết tiền và đi về, các bị cáo tiếp tục đánh bạc với nhau, thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt giữ và thu tại chiếu bạc 7.450.000đ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Đặng Văn L, Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q phạm tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 08 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Đặng Văn L là thỏa đáng và đã xem xét đầy đủ đến các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm. Xét mức hình phạt, mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q là thỏa đáng. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của các bị cáo Đặng Văn L, Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q tại phiên tòa phúc thẩm, là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết L: Do động cơ vụ lợi, đêm 31/12/2020, tại nhà Nguyễn Văn S thuộc Thôn HT, xã EK, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk, Đặng Văn L, Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q, đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh bài Liêng, thua bằng tiền; Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc với nhau là 7.470.000đ.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử Đặng Văn L, Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q phạm tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[3] Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Đặng Văn L, Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q là có phần nghiêm khắc; Bởi lẽ, các bị cáo có nhân thân tốt; Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc với nhau chỉ có 7.470.000đ; Các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo, cho các bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát của chính quyền địa và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người công dân lương thiện.

Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn L, Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS.

Xử phạt: Đặng Văn L 24 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được khấu trừ thời gian tạm giữ 07 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 23 tháng 09 ngày Cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn S 21 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được khấu trừ thời gian tạm giữ 07 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 20 tháng 09 ngày Cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Hà Văn Th 18 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được khấu trừ thời gian tạm giữ 07 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 17 tháng 09 ngày Cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Vy Văn T 18 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được khấu trừ thời gian tạm giữ 07 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 17 tháng 09 ngày Cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Hà Văn Q 18 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được khấu trừ thời gian tạm giữ 07 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 17 tháng 09 ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Đặng Văn L, Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q, được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã EK, huyện Ea, nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Đặng Văn L, Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q, cho Ủy ban nhân dân xã EK, huyện Ea là nơi các bị cáo cư trú, để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ; Gia đình các bị cáo, có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã EK, trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ được quy định tại Luật thi hành án hình sự; Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú, thì được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Đặng Văn L, Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q.

Về án phí phúc thẩm: Các Đặng Văn L, Nguyễn Văn S, Hà Văn Th, Vy Văn T và Hà Văn Q, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- Chi cục THADS huyện Ea;
- UBND xã EK, huyện Ea;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Huồn